

Khi đi tìm tài liệu để viết tác phẩm “*Dòng tu Công Giáo Việt Nam*”, chúng tôi gặp một số dòng tu không dùng trong Dòng Mẹ Thánh Giá xưa mà truy cứu ra các tu này không có trong các tài liệu thông thường, hoặc nếu có, cũng khác với ý nghĩa của ngôn ngữ Công Giáo hiện tại. Do vậy bài nghiên cứu này tìm hiểu nguồn gốc các tu: Dòng, Bà Mẹ, Cầu Rút hay Cu Rút, Chàng. Những từ có thể tìm hiểu từ “Dòng”

**Dòng:** từ Nôm, cách viết từ này gồm ba chữ “D”, “o”, “ng” ghép lại. Trong bài viết T. V. Taberd và Di Sản Văn Hóa Việt Nam được in trong phần đầu của Từ Điển Taberd do nhà Xuất Bản Văn Học tái bản năm 2004, giáo sư Trần Văn Toàn cho rằng từ Dòng là từ ngữ chuyên môn của Công Giáo. Theo nghĩa thông thường, từ Dòng có ý nghĩa gì liên quan đến dòng nước, dòng sông, dòng nhạc, dòng dõi. Trong Từ Điển Tiếng Việt hay Từ Điển của Hội Khai Trí Tiến Đức từ Dòng có 4 nghĩa: (1) Khói bốc từ lòng cháy đỏ, dài ra. (2) Chuỗi dài kết tiếp không đứt đoạn. (3) Hàng ngang trên giấy như dòng kẻ. (4) Tập hợp những người cùng một huyết thống kết từ từ đời này sang đời kia. Cả hai từ điển này đều không có từ “Dòng” theo nghĩa của ngôn ngữ Công Giáo: Dòng là một tu hội.

Từ Dòng xuất hiện rất sớm trong ngôn ngữ của Công Giáo khi các vị thánh sai thành lập tu hội “Mẹ Thánh Giá Cầu Rút Đức Chúa Giêsu” do đức Cha Francois De La Motte thành lập năm 1670. Khi đặt tên cho tu hội này Ngài viết như sau: “Nhưng bên đạo này nước Annam đã lâu đã khờn cùng Đức Chúa Lời thì mình sẽ chết. Ta nghe tin này thì muốn từ bỏ Đức Chúa Lời vì Đức Chúa Lời đã mê lòng cho những kẻ mê lòng mà khờn những sự trần gian vậy, tôi xin cho đức vào dòng này mà tìm lẽ nào cho đức phó cả và mình làm tôi Đức Chúa Lời cho nên. Vì đang Đức Chúa Lời đã mê ra, cho nên ta lập dòng cho em tu hành nước Annam, mà đặt tên là Dòng Chàng Em Mẹ Cầu Rút Đức Chúa Giêsu”.

Từ Điển của Đức Cha Taberd, ngoài nghĩa thông thường, Ngài còn định nghĩa Dòng: Ordo Religiosus tức Tu Hội Dòng. Từ Nam Quốc Âm Tự Vọng của Huỳnh Tịnh Paulus Của không ghi từ Dòng có nghĩa như từ điển của Đức Cha Taberd nhưng ghi hai từ: thụ y Dòng: thụ y tu, kết vào hội tu thân. Vào Dòng: chịu theo phép tu trì cấm kỵ. Như vậy, ngôn ngữ Công Giáo bắt đầu dùng từ Dòng từ năm 1670 từ này thành lập tu hội mà ngày nay ta gọi là Dòng Mẹ Thánh Giá.

Theo quan điểm của chúng tôi, có lẽ các nhà thánh sai ngày xưa dùng từ Dòng để chỉ tu hội vì những người trong dòng, tuy không cùng một huyết thống, nhưng có cùng một lý tưởng đức kết từ đời này sang đời kia, như đức tính của từ dòng như Dòng Họ, Dòng Tộc, Dòng Giòng, được nêu ra trong định nghĩa của Từ Điển Tiếng Việt.

**Câu Rút – Curút:** Từ Câu Rút có trong tên hội dòng “Ch Em Mẹ Câu Rút Đức Chúa Giêsu”. Đôi khi từ Câu Rút được viết là Curút. Đó là tiếng phiên âm của từ Cruz trong tiếng Bồ Đào Nha hay Crux trong tiếng La Tinh có nghĩa là Thánh Giá và được phát âm là C - Rux. Nhưng vì ta chưa biết tiếng phiên âm này bắt nguồn từ tiếng La Tinh hay tiếng Bồ Đào Nha. Linh Mục Trần Anh Hoa K và Cao Sơn Thân Nh, có hai thu được dòng Tên, cho chúng tôi biết nhiều nhà thờ sai dòng Tên trước khi sang Việt Nam, đã Nh và từ Nh các Ngài đã phiên âm các từ Công Giáo từ tiếng La Tinh sang tiếng Nh. Chúng tôi là nhiều tài liệu viết tay của các nhà thờ sai dòng tên còn lưu trữ tại Bồ Đào Nha chúng minh cho điều này. Như vậy phải chăng tiếng Câu Rút hay Cu Rút được phiên âm từ tiếng La Tinh?

Trước khi có từ Câu Rút, các nhà thờ sai dùng từ Cu Rút. Hội Thờ Sai Paris còn lưu trữ sách Phép Dòng Ch Em Mẹ Cu Rút Đức Chúa Giêsu là bản luật cũ nhất của dòng Mẹ Thánh Giá viết dưới thời Đức Cha Lambert De La Motte. Dòng do Đức Cha thành lập năm 1670 và Ngài từ năm 1679. Không có tài liệu nào nói ai là người đầu tiên dùng tiếng Curút hay Câu Rút và tiếng đó xuất hiện từ năm nào. Nhưng có phần chắc từ Cu Rút đã có từ giữa thế kỷ 17. Cho đến đầu thế kỷ 20 người ta vẫn còn thấy từ Câu Rút trong sách: “Phép Nhà Ch Em Mẹ Câu Rút Đức Chúa Jesu”. In lần thứ hai, K S 1907. Sau này từ Câu Rút được thay thế bằng từ Thánh Giá hay Thờ Thánh Giá. Do vậy Công Giáo Việt Nam có tên Dòng Mẹ Thánh Giá và người ta cũng chưa biết ai là người đầu tiên dùng tiếng này vào năm nào. Chưa biết từ Thánh Giá có trong từ điển của Đức Cha Taberd: Dictionarium Anamitico - Latinum xuất bản năm 1838. Từ Câu Rút, đồng nghĩa với các từ Cu Rút, Thánh Giá, Thờ Thánh Giá, Kh Thánh Giá.

**Bà Mẹ:** Vào đầu thế kỷ 20 dân chúng thường dùng danh từ Bà Mẹ để chỉ bất cứ Bà Dòng Mẹ Thánh Giá nào và nhà dòng Mẹ Thánh Giá được gọi là Nhà Mẹ. Dân chúng đã hiểu lầm ý nghĩa của từ Bà Mẹ. Theo bản văn luật dòng Mẹ Thánh Giá xưa được gọi là phép nhà, thì nguyên nghĩa từ Bà Mẹ để chỉ bà mẹ trên của dòng Mẹ Thánh Giá và từ Ch để chỉ bà phó mẹ trên, còn các ch dòng khác được gọi chung là chị em. Điều 19 trong bản luật thế kỷ 18 của dòng Mẹ Thánh Giá viết như sau: “Phép chôn m, cùng ch, và khi giỗ vi. H là ba năm m t l n trong l Đức Chúa Spiritô Sanctô (Chúa Thánh Th n- ghi chú của người viết) Hi n Xu ng, hay là ngày nào khác, b trên d y ch em h p l i, mà ch n m t ng i nào làm m, cùng m t ng i nào làm ch, và m t ng i khác gi vi c cho ch em”. Dân chúng không phân biệt như trên mà gọi bất cứ vị nữ tu Mẹ Thánh Giá nào cũng là Bà Mẹ. Ngày nay từ Mẹ không còn được dùng nữa, và dân gian coi từ mẹ không được ra vẻ cho l m nên đã dùng từ Bà X, Bà X, Bà Dòng, Bà Ph, Di Ph để chỉ người Nữ Tu nói chung. Từ X hay Ma X do tiếng Ma Soeur của Pháp ngữ.

Tại sao các nhà truyền giáo xưa lại dùng từ Bà Mẹ để chỉ nữ tu dòng Mẹ Thánh Giá trong khi người Việt Nam hiểu từ Bà Mẹ là người đàn bà đầu đàn và là nữ thần khuôn mẫu hình hài thai nhi.

Đ i T Đ i n T i ng Vi t đ nh nghĩa t Bà M : (1) ng i đàn bà đ đ nông thôn tr c đây. (2) N th n n ra hình đ a tr . (3) n tu đ o Thiên Chúa thu c m t dòng tu riêng c a Vi t Nam (3) B m nh . (4) u trùng c a chu n chu n s ng đ i n c. Đ i T Đ i n T i ng Vi t vì m i xu t b n năm 1999 nên có t Bà M ch n tu đ o Thiên Chúa. T đ i n T i ng Vi t c a H i Khai Trí T i n Đ c xu t b n vào nh ng năm t i n bán th k 20 ch a có t Bà M có nghĩa là n tu dòng M n Thánh Giá. V i các ý nghĩa dân gian hi u v t Bà M ch c ch n không thích h p, hay không đúng ý nghĩa Bà M là bà dòng M n Thánh Giá x a. Có hai gi thuy t gi i thích t Bà M đ ch bà b trên c s dòng M n Thánh Giá.

Gi thuy t th nh t căn c vào ý nghĩa t M trong t i ng Nôm và Hán Vi t. T M v a là Nôm v a là Hán Vi t

. Hai t có ý nghĩa g n nh nhau đ ch ng i m ho c bà già. Theo gi thuy t này, vì t M có ý nghĩa là bà m nên các nhà th a sai đã dùng t đó đ ch bà b trên dòng M n Thánh Giá nh t p t c c a t t c các nhà dòng n trên th gi i gi i bà b trên là bà m .

Gi thuy t th hai cho r ng khi thi t l p dòng M n Thánh Giá, các nhà truy n giáo tây ph ng ch a thông th o ch t i ng Vi t đã đ a vào Phúc Âm đ l y ch M trong t Mulier c a t i ng La tinh đ ch n tu b trên c a Dòng M n Thánh Giá. T Mulier có nghĩa là ng i đàn bà. Trong Phúc Âm có nhi u ch Mulier. Ví d trong đ o n Chúa Giêsu tr i Đ c M cho Thánh Gioan, Phúc Âm vi t: Cum vidisset ergo Iesus matrem et discipulum stantem quem diligebat dicit matri suae mulier ecce filius tuus. (Jn 19,26) V y Đ c Yêsu th y M Ngai, và môn đ Ngai yêu m n đ ng bên c nh, thì Ngai nói v i M : H i bà này là con bà! Gi thuy t nào đúng còn c n có thêm ch ng c . Hai gi thuy t này, cái nào đáng tin c y h n, còn c n s xác minh c a các b c th c gi .

**Ch :** t Nôm c ch đàn bà còn tr . Đ u lòng hai t t nga – Thúy Ki u là ch em là Thúy Vân (Ki u). Dân gian x a cũng dùng t Ch đ ch con gái đ u lòng. Do ý nghĩa này mà trong b n lu t dòng M n Thánh Giá x a, t Ch đ ch bà phó b trên dòng M n Thánh Giá. Bà B Trên g i là Bà M , Bà M nên Bà Phó B Trên đ c g i là Ch t c con đ u lòng.